

Số: 344/TTr-TNMT

Đắk Glong, ngày 28 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glong.

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 6/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP, ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 02/2023TT-BTNMT ngày 15/5/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và sửa đổi, bổ sung một số điều thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính;

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư số 02/2023TT-BTNMT ngày 15/5/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và sửa đổi, bổ sung một số điều thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính;

Căn cứ Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính;

Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về bản đồ địa chính;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT, ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/09/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định chi tiết Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2237/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc cập nhật, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 2081/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 12/3/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND, ngày 08/5/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành quy định bảng giá đất giai đoạn 2020 – 2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND, ngày 27/01/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc sửa đổi, bổ sung các phụ lục kèm theo quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 08/5/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông ban hành quy định bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 03/2024/QĐ-UBND ngày 05/02/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về sửa đổi, bổ sung các nội dung về bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND, ngày 20/12/2021 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành quy định về hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất; điều kiện tách thửa, hợp thửa đất và diện tích tối thiểu được tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 19/2023/QĐ-UBND của UBND tỉnh Đắk Nông ngày 14/6/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất; điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất và diện tích tối thiểu được tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành kèm theo quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Công văn số 2683/STNMT-ĐKTK ngày 29/10/2022 Của Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc xử lý khó khăn, vướng mắc khi thực hiện thủ tục chuyển mục đích một phần thửa đất;

Căn cứ Quyết định số 716/QĐ-UBND, ngày 23/4/2019 UBND huyện Đắk Glong về việc quy định trách nhiệm phối hợp giữa UBND các xã trên địa bàn huyện, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ huyện Đắk Glong, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Đắk Glong, Chi cục thuế huyện Đắk Glong, phòng Kinh tế và Hạ Tầng và phòng Tài nguyên và Môi trường trong việc thực hiện thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn huyện Đắk Glong;

Xét đơn xin chuyển mục đích sử dụng đất của hộ ông Lê Bá Duẩn, sinh năm 1979, CCCD số 038079020089, địa chỉ: bon Rơ Sông, xã Đắk R'Măng, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông đối với thửa đất số 460, tờ bản đồ số 32, xã Đắk R'Măng, diện tích xin chuyển đổi mục đích 410,5 m² từ đất trồng cây lâu năm (CLN) sang đất ở tại nông thôn (ONT).

Kết quả sau khi thẩm định hồ sơ như sau:

Vị trí xin phép chuyển mục đích sử dụng đất gồm 02 vị trí với tổng diện tích là 410,5 m², cụ thể như sau:

Vị trí, ranh giới khu đất xin phép chuyển mục đích xác định theo thửa số 02, mảnh trích đo địa chính số TĐ 45-2024, do Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai Đắk Glong đo đạc và duyệt ngày 07/05/2024 có diện tích 100 m². Gồm các điểm tọa độ khép góc như sau:

$X_1 = 435902,18$	$Y_1 = 1334855,92$	$X_2 = 435909,66$	$Y_2 = 1334865,95$
$X_3 = 435915,57$	$Y_3 = 1334860,5$	$X_4 = 435908,09$	$Y_4 = 1334850,47$

Vị trí, ranh giới khu đất xin phép chuyển mục đích xác định theo thửa số 01, mảnh trích đo địa chính số TĐ 45-2024, do Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai Đắk Glong đo đạc và duyệt ngày 07/05/2024 có diện tích 310,5 m². Gồm các điểm tọa độ khép góc như sau:

$X_1 = 435890,55$	$Y_1 = 1334866,49$	$X_2 = 435910,32$	$Y_2 = 1334891,72$
$X_3 = 435916,25$	$Y_3 = 1334900,27$	$X_4 = 435922,13$	$Y_4 = 1334896,05$
$X_5 = 435896,33$	$Y_5 = 1334861,32$	$X_6 = 435891,14$	$Y_6 = 1334866,10$

Đối chiếu với Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Đắk Glong thì vị trí xin chuyển mục đích sử dụng đất nêu trên là đất ở tại nông thôn.

Đối chiếu với Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của huyện Đắk Glong thì vị trí xin chuyển mục đích sử dụng đất nêu trên là đất ở tại nông thôn.

Đối chiếu với quy hoạch ba loại rừng thì vị trí chuyển mục đích sử dụng đất không thuộc quy hoạch ba loại rừng theo Quyết định số 2237/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Đắk Nông;

Vị trí chuyển mục đích so với bảng giá đất tỉnh Đắk Nông: Đất ở các tuyến đường bê tông các thôn, bon.

Phòng Tài nguyên và Môi trường kính đề nghị UBND huyện xem xét cho phép hộ ông Lê Bá Duẩn, sinh năm 1979, CCCD số 038079020089, địa chỉ: bon

Rơ Sông, xã Đăk R'Măng, huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây lâu năm (CLN) sang đất ở tại nông thôn (ONT), cụ thể như sau:

Thửa đất cho phép chuyển mục đích sử dụng đất: thửa số 460, tờ bản đồ địa chính số 32.

Địa chỉ thửa đất: bon Rơ Sông, xã Đăk R'Măng, huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông.

Diện tích đất cho phép chuyển mục đích sử dụng: 410,5 m².

Thời hạn sử dụng đất đối với diện tích đất chuyển mục đích: Lâu dài.

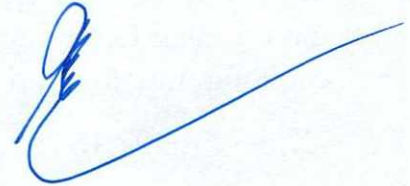
Vị trí cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất: Đất ở các tuyến đường bê tông các thôn, bon.

Kính đề nghị UBND huyện xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Văn Tiến